

**ỦY BAN THỂ DỤC  
THỂ THAO**

Số: 2209/2005/QĐ-  
UBTDTT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2005*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành tiêu chuẩn phong đẳng cấp vận  
động viên môn Cờ**

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO**

Căn cứ Nghị định số 22/2003/NĐ-CP ngày 11 tháng 03 năm 2003 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ủy ban Thể dục Thể thao;

Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Thể thao thành tích cao I.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành tiêu chuẩn phong đẳng cấp vận động viên Cờ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các Quy định trước đây trái với Quy định này đều bị bãi bỏ.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Ủy ban Thể dục Thể thao; Giám đốc Sở Thể dục Thể thao, Sở Văn hóa Thông tin và Thể dục Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Liên đoàn Cờ Việt Nam, và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM**

**Nguyễn Danh Thái**

**TIÊU CHUẨN PHONG CẤP VẬN ĐỘNG VIÊN CỜ VUA**  
Ban hành kèm theo Quyết định số 2209/2005/QĐ-UBTDTT  
ngày 17 tháng 11 năm 2005

**PHẢI ĐẠT MỘT TRONG CÁC TIÊU CHUẨN CHUYÊN MÔN SAU ĐÂY:**

**I. CẤP KIẾN TƯỚNG QUỐC GIA**

1. Đạt tiêu chuẩn Kiến tướng của FIDE.
2. Đạt tiêu chuẩn Kiến tướng dự bị 2 lần trong năm.
3. Đạt thứ hạng từ 1-12 tại giải Vô địch hạng nhất toàn quốc.
4. Đạt thứ hạng cá nhân từ 1-6 tại giải Vô địch Cờ vua Nhanh và Chớp ngoạn toàn quốc.
5. Đạt 70% số điểm tại giải Vô địch đồng đội toàn quốc. Thi đấu 9 ván đạt 6,5 điểm, 11 ván đạt 7,5 điểm, 13 ván đạt 9 điểm.
6. Đạt thứ hạng từ 1-8 tại giải các đấu thủ mạnh toàn quốc.
7. Nằm trong đội hình chính thức đoạt huy chương Vàng tại giải Vô địch đồng đội toàn quốc hoặc vô địch giải đội mạnh toàn quốc.
8. Đạt hạng nhất cá nhân tại giải Vô địch trẻ và Vô địch Cờ Nhanh trẻ toàn quốc các hạng tuổi 15, 17, 20.
9. Đạt thứ hạng cá nhân: 1 - 3 ở bàn 1, 1-2 ở bàn 2 và nhất bàn 3 trong giải các đội mạnh toàn quốc.

**II. CẤP KIẾN TƯỚNG DỰ BỊ QUỐC GIA**

1. Đạt thứ hạng từ 13-20 tại giải Vô địch Cờ Vua hạng nhất toàn quốc.
2. Đạt thứ hạng cá nhân từ 7 - 10 tại giải Vô địch Cờ vua Nhanh và Chớp ngoạn toàn quốc.
3. Tại giải Vô địch đồng đội toàn quốc. Thi đấu 9 ván đạt 6 điểm, 11 ván đạt 7 điểm, 13 ván đạt 8,5 điểm.
4. Đạt thứ hạng từ 9-12 tại giải các đấu thủ mạnh toàn quốc.
5. Nằm trong đội hình chính thức đoạt huy chương Bạc tại giải Vô địch đồng đội toàn quốc hoặc hạng nhì giải đội mạnh toàn quốc.
6. Đạt hạng nhất cá nhân các hạng tuổi 9, 11, 13 và nhì, ba các hạng tuổi 15, 17, 20 tại giải Vô địch trẻ và Vô địch Cờ Nhanh trẻ toàn quốc.

7. Đạt thứ hạng cá nhân: 3 ở bàn 2, hạng 2-3 ở bàn 3 và hạng 1 ở bàn 4 trong giải các đội mạnh toàn quốc.

### III. CẤP I QUỐC GIA

1. Đạt 50% số điểm tại giải Vô địch đồng đội toàn quốc và giải Cờ nhanh toàn quốc.
2. Đạt thứ hạng 2-3 các hạng tuổi 9, 11, 13 và 4-6 các hạng tuổi từ 15, 17, 20 tại giải Vô địch trẻ và Vô địch Cờ nhanh trẻ toàn quốc.
3. Nằm trong đội hình chính thức đoạt hạng 3-4 tại giải Vô địch đồng đội toàn quốc hoặc giải đội mạnh toàn quốc.

## TIÊU CHUẨN PHONG CẤP VẬN ĐỘNG VIÊN CỜ TƯỚNG

Ban hành kèm theo Quyết định số 2209/2005/QĐ-UBTDTT

ngày 17 tháng 11 năm 2005

### I. CẤP KIẾN TƯỚNG QUỐC GIA

1. Đạt tiêu chuẩn Kiện tướng của Liên đoàn Cờ Tướng thế giới hoặc Châu Á.
2. Đạt tiêu chuẩn Kiện tướng dự bị 2 lần trong năm.
3. Đạt thứ hạng từ 1-8 (nam) và 1-4 (nữ) tại giải Vô địch hạng nhất toàn quốc.
4. Đạt 70% số điểm tại giải Vô địch đồng đội toàn quốc. Thi đấu 9 ván đạt 6,5 điểm, 11 ván đạt 7,5 điểm, 13 ván đạt 9 điểm.
5. Nằm trong đội hình chính thức đoạt huy chương Vàng tại giải Vô địch đồng đội toàn quốc.
6. Đạt hạng nhất cá nhân hạng tuổi 18 tại giải Vô địch trẻ toàn quốc.

### II. CẤP KIẾN TƯỚNG DỰ BỊ QUỐC GIA

1. Đạt thứ hạng từ 9-12 (nam) và 5-6 (nữ) tại giải Vô địch hạng nhất toàn quốc.
2. Tại giải Vô địch đồng đội toàn quốc. Thi đấu 9 ván đạt 6 điểm, 11 ván đạt 7 điểm, 13 ván đạt 8,5 điểm.
3. Nằm trong đội hình chính thức đoạt huy chương Bạc tại giải Vô địch đồng đội toàn quốc.
4. Đạt hạng nhì, ba cá nhân hạng tuổi 18 và hạng nhất lứa tuổi 15 tại giải Vô địch trẻ toàn quốc.

### III. CẤP I QUỐC GIA

**Phải đạt một trong các tiêu chuẩn chuyên môn sau đây:**

1. Đạt 50% số điểm tại giải Vô địch đồng đội toàn quốc.
2. Nằm trong đội hình chính thức đoạt huy chương đồng tại giải Vô địch đồng đội toàn quốc.
3. Đạt hạng nhất lứa tuổi 13, nhì, ba hạng tuổi 15 và hạng tư, năm, sáu lứa tuổi 18 tại giải Vô địch trẻ toàn quốc.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Điện thoại: 04.8233947; 04.8231182

Fax: 08044517

Email: congbaovpcp@cpt.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng